

THÔNG BÁO KẾT LUẬN THANH TRA

Quỹ tín dụng nhân dân Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định

Ngày 10/6/2024, Chánh Thanh tra, giám sát Ngân hàng Nhà nước(NHNN) chi nhánh tỉnh Nam Định đã ban hành Kết luận thanh tra số 133/KL-TTGS đối với Quỹ tín dụng nhân dân (QTDND) Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 79 Luật Thanh tra năm 2022, Chánh thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh Nam Định công khai nội dung Kết luận thanh tra như sau:

I. NỘI DUNG, THỜI KỲ THANH TRA

1. Nội dung thanh tra

Quyết định thanh tra số 112/QĐ-TTGS ngày 23/4/2024 của Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh Nam Định:

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu;
- Thanh tra hoạt động cấp tín dụng; phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro; cơ cấu thời hạn trả nợ; miễn giảm lãi, phí; tình hình xử lý, thu hồi nợ xấu, nợ đã xử lý rủi ro;
- Thanh tra việc chấp hành các quy định về chế độ kế toán, thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh, lãi dự thu và phí phải thu.

2. Thời kỳ thanh tra

Từ ngày 01/01/2022 đến thời điểm thanh tra ngày 30/4/2024; trước hoặc sau thời kỳ thanh tra nếu xét thấy cần thiết.

II. KẾT QUẢ THANH TRA

1. Việc chấp hành các quy định của pháp luật về vốn điều lệ, vốn chủ sở hữu

- Thời điểm 30/4/2024, vốn chủ sở hữu là 11.265 triệu đồng, chiếm 6,1% tổng nguồn vốn; so với 31/12/2022 tăng 1.165 triệu đồng, tỷ lệ tăng 11,53%; so với 31/12/2023 tăng 614 triệu đồng, tỷ lệ tăng 5,77%, trong đó: Vốn điều lệ là 5.706 triệu đồng (100% hình thành từ vốn góp), chiếm 50,65% vốn chủ sở hữu; Vốn đầu tư xây dựng cơ bản, mua sắm tài sản cố định là 89 triệu đồng, chiếm 0,79% vốn chủ sở hữu; Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ là 858 triệu đồng, chiếm 7,62% vốn chủ sở hữu; Quỹ đầu tư phát triển là 3.056 triệu đồng, chiếm 27,13%

vốn chủ sở hữu; Quỹ dự phòng tài chính là 1.555 triệu đồng, chiếm 13,81% vốn chủ sở hữu.

- Kết nạp, chấm dứt tư cách thành viên, rút vốn, chuyển nhượng vốn góp, theo dõi vốn góp và cấp sổ góp vốn, thẻ thành viên: Đến 30/4/2024, QTDND Nghĩa Lâm có 2.015 thành viên; trong thời kỳ thanh tra, kết nạp 401 thành viên, tổng số vốn góp 120.300 nghìn đồng. Đơn đề nghị tham gia thành viên chưa đầy đủ các thông tin cần thiết theo quy định tại khoản 4 Điều 31 Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của NHNN quy định về quỹ tín dụng nhân dân (Thông tư 04/2015/TT-NHNN).

- Trong thời kỳ thanh tra, QTDND Nghĩa Lâm chấm dứt tư cách 286 thành viên tự nguyện xin ra khỏi thành viên, số vốn góp hoàn trả 86.150 nghìn đồng; không có thành viên nào chuyển nhượng hoặc nhận chuyển nhượng vốn góp, thực hiện đúng điểm b khoản 1 Điều 32 Thông tư 04/2015/TT-NHNN.

- Về theo dõi góp vốn và cấp sổ góp vốn, thẻ thành viên thực hiện đúng quy định tại khoản 15 Điều 2 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN sửa đổi, bổ sung một số điều các thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ đảm bảo an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân (Thông tư số 21/2019/TT-NHNN).

- Việc chấp hành tỷ lệ sở hữu vốn góp: Mức vốn góp của một thành viên cao nhất là 4,39% vốn điều lệ, không vượt quá 10% vốn điều lệ QTDND theo quy định tại khoản 15 Điều 2 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN.

- Quỹ tính và trả lãi vốn góp cho thành viên theo sổ ngày thực tế. Đến 30/4/2024 đã trả lãi vốn góp năm 2023 đầy đủ cho thành viên.

- Việc chấp hành trình tự, thủ tục thay đổi vốn điều lệ theo quy định tại Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 của NHNN quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã và các văn bản sửa đổi, bổ sung. Tuy nhiên, hạch toán vốn góp năm 2021 của thành viên trước khi có quyết định của NHNN chi nhánh tỉnh Nam Định chấp thuận tăng vốn điều lệ, thực hiện không đúng quy định tại khoản 15 Điều 2 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN.

2. Hoạt động cho vay

- Tổng dư nợ cho vay đến thời điểm thanh tra (30/4/2024) là 144.949 triệu đồng với 409 món vay. Đoàn Thanh tra đã kiểm tra 208 hồ sơ, dư nợ 108.603 triệu đồng, tỷ lệ kiểm tra 50,86% về số món và 74,92% tổng dư nợ; Đối chiếu trực tiếp khách hàng vay vốn: 137 món, dư nợ 77.463 triệu đồng; tỷ lệ đối chiếu 65,87% về số món và 71,33% dư nợ được kiểm tra.

- Kết quả như sau: Về cơ bản Quỹ thực hiện theo các quy định của pháp luật; tuy nhiên, có 50 món, dư nợ 33.090 triệu đồng có tồn tại. Cụ thể:

+ Về thẩm định và xét duyệt cho vay, có 10 món, dư nợ 6.210 triệu đồng.

+ Về hồ sơ cho vay: Thiếu tài liệu chứng minh đủ điều kiện vay vốn, tài liệu chứng minh sử dụng vốn vay theo quy định tại Điều 9, khoản 2 Điều 16 và khoản 1 Điều 24 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng, 20 món, dư nợ 13.810 triệu đồng.

+ Về bảo đảm tiền vay có 24 món, dư nợ 17.000 triệu đồng, Quỹ định giá tăng giá trị tài sản bảo đảm (quyền sử dụng đất) của khách hàng vay vốn nhưng chưa có căn cứ để định giá theo “giá đất do UBND tỉnh Nam Định quy định, giá theo thị trường chuyển nhượng đất tại thời điểm định giá hoặc giá chuyển nhượng đất cùng loại” quy định tại khoản 2 Điều 21 Quy chế cho vay của Quỹ.

3. Công tác kế toán, thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh

Kiểm tra sổ sách kế toán và chứng từ kế toán một số tháng trong thời kỳ thanh tra, cho thấy: Cơ bản thực hiện theo các quy định pháp luật về chế độ kế toán, tài chính. Tuy nhiên, Quỹ còn một số tồn tại sau:

- Chứng từ kế toán: Thiếu chứng từ gốc và/hoặc chứng từ chưa đảm bảo tính hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 8 Thông tư số 20/2018/TT-BTC ngày 12/02/2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về chế độ tài chính đối với quỹ tín dụng nhân dân (Thông tư số 20/2018/TT-BTC) và khoản 2 Điều 7 Quyết định số 1913/2005/QĐ-NHNN ngày 30/12/2005 của Thống đốc NHNN về việc ban hành chế độ lưu trữ chứng từ kế toán trong ngành Ngân hàng, 15 món, số tiền 970.921 nghìn đồng.

- Công tác hạch toán kế toán: Hạch toán sai tính chất tài khoản, thực hiện không đúng quy định tại Văn bản số 1687/NHNN-TCKT ngày 20/3/2015 của NHNN Việt Nam về việc ban hành hệ thống tài khoản kế toán, 10 món, số tiền 6.099 triệu đồng.

- Công tác quản lý tài chính, kết quả kinh doanh:

+ Thực trạng tài chính: 04 tháng đầu năm 2024 có tỷ lệ chi phí/thu nhập 86,63%

+ Các khoản phải thu, phải trả đến ngày 30/4/2024: Theo dõi và quản lý các khoản phải thu, phải trả cơ bản đầy đủ. Quỹ dự chi lãi phải trả của tiền gửi tiết kiệm (TGTK) không đúng thực tế toàn bộ số sổ TGTK hiện có tại thời điểm đó, nguyên nhân là các sổ tiền gửi có ngày đến hạn sau ngày khóa sổ, phần mềm vẫn tính trên mức lãi suất cũ, không tự động cập nhật lãi suất mới khi tính dự chi lãi TGTK.

- Công tác quyết toán, phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các Quỹ: thực hiện theo quy định tại Điều 22 Nghị định 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; Thông tư số 20/2018/TT-BTC; trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi và chia lãi vốn góp cho thành viên theo Nghị quyết của Đại hội thành viên. Tuy nhiên, Hồ sơ quyết toán thiếu biên bản xác nhận số dư tiền gửi tổ chức tín dụng

khác (tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chi nhánh Đông Bình); biên bản đối chiếu số dư tiền gửi, tiền vay tại Ngân hàng Hợp tác xã chi nhánh Nam Định.

- Chi phí cho nhân viên và đóng bảo hiểm cho cán bộ nhân viên: theo Nghị quyết Đại hội thành viên; Quỹ thực hiện đóng bảo hiểm cho cán bộ nhân viên theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội năm 2014.

- Đầu tư mua sắm tài sản cố định, công cụ, dụng cụ và sửa chữa, bảo dưỡng tài sản, thuê tài sản: Trong thời hiệu thanh tra (từ 01/01/2022 đến 30/4/2024), Quỹ không đầu tư, mua sắm thêm tài sản cố định; Giá trị còn lại của tài sản cố định không vượt quá tỷ lệ 50% vốn điều lệ và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ ghi trên sổ sách kế toán, đảm bảo theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 20/2018/TT-BTC; Tính và trích khấu hao tài sản cố định đúng quy định tại Thông tư số 45/2013/TT-BTC ngày 25/4/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định.

4. Nguyên nhân tồn tại

Để xảy ra các tồn tại, sai phạm nêu trên là do Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban điều hành chưa hiểu đúng và nắm bắt được hết các văn bản quy phạm pháp luật. HĐQT chưa giám sát chặt chẽ việc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ; thực hiện chưa nghiêm túc các quy chế, quy định nội bộ của Quỹ nên trong quá trình hoạt động còn dễ xảy ra sai sót. Ban kiểm soát chưa phát huy được vai trò, chức năng của mình trong việc thực hiện kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ do vậy không phát hiện ra những tồn tại để khắc phục, chỉnh sửa kịp thời.

5. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân

Những sai phạm trên thuộc về trách nhiệm HĐQT, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát và các cán bộ chuyên môn nghiệp vụ của Quỹ, cụ thể:

- Tồn tại trong phạm vi HĐQT trách nhiệm thuộc về Chủ tịch và các thành viên HĐQT; tồn tại trong phạm vi điều hành trách nhiệm chính thuộc về Giám đốc, Phó giám đốc; tồn tại trong phạm vi Ban kiểm soát thuộc về Trưởng Ban và các thành viên Ban kiểm soát.

- Tồn tại về vốn điều lệ và công tác kế toán, thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh, trách nhiệm chính thuộc Giám đốc, kế toán và Ban kiểm soát.

- Tồn tại trong hoạt động tín dụng, trách nhiệm chính thuộc Trưởng Ban tín dụng, Giám đốc, Phó giám đốc, cán bộ tín dụng, thẩm định và Ban kiểm soát.

III. KIẾN NGHỊ

Chánh Thanh tra, giám sát NHNN chi nhánh tỉnh Nam Định yêu cầu QTDND Nghĩa Lâm thực hiện 10 kiến nghị (trong đó 02 kiến nghị đối với Hội đồng quản trị, Ban điều hành và kiểm soát; 02 kiến nghị về Vốn điều lệ, 03 kiến nghị về công tác cho vay; 03 kiến nghị về công tác kế toán, tài chính) để khắc

phục các vi phạm, hạn chế và giảm thiểu rủi ro phát sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả an toàn trong hoạt động.

Trên đây là thông báo nội dung Kết luận thanh tra Quỹ tín dụng nhân dân Nghĩa Lâm, huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định./.

Nơi nhận:

- Giám đốc (để báo cáo);
- Công TTĐT (để đăng tải);
- Lưu: TTGS, Hồ sơ thanh tra.

CHÁNH THANH TRA, GIÁM SÁT



Nguyễn Thị Quy